TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Lam và bà Phạm Thị Liễu.
Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai *tham gia phiên tòa:* Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 183/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST–HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị D - Tên gọi khác: D Em, sinh năm 1988, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp X, xã T L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Châu ro; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn U (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sống chung như vợ chồng với: Mai Hoàng B, sinh năm 1979; con, tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/6/2023 đến ngày 29/6/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Mai Hoàng B, sinh năm 1979, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp Y, xã T L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Hoàng P, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Ánh H, sinh năm 1959; sống chung như vợ chồng với: Nguyễn Thị D, sinh năm 1988; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị tạm giữ từ ngày 22/6/2023 đến ngày 29/6/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Minh C, sinh năm 1992, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 4, xã T L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Châu Ro; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn U (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Ka' T, sinh năm 1995; con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt hành chính số

159/QĐ-XPHC ngày 12/12/2021, Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 10.000.000 đồng về hành vi: Mua, bán lâm sản không có hồ sơ hợp pháp trong trường hợp động vật rừng là cầy vòi hương thuộc Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB trị giá dưới 7.000.000 đồng; nhân thân: Tại Bản án số 16/2012/HSST ngày 02/3/2012, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Bị tạm giữ từ ngày 24/6/2023 đến ngày 29/6/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 6/2023, đối tượng tên Nam (không xác định được nhân thân, lai lịch) đặt mua Nguyễn Thị D 01 cá thể động vật Tê tê. Nguyễn Thị D kể lại sự việc với Mai Hoàng B và Nguyễn Minh C mua Tê tê bán kiếm tiền thì C và B đồng ý. Ngày 21/6/2023, C mua 01 cá thể động vật Tê tê còn sống, nặng 06kg của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.500.000 đồng rồi thỏa thuận bán cho D và B 1.400.000đ/1kg. Tiếp đó, D điện thoại báo giá cho Nam 1.800.000đ/1kg đồng thời hẹn địa điểm mua bán. Buổi sáng ngày 22/6/2023, Nguyễn Thị D điều khiển xe mô tô biển số 60P2-0338 đi đến nhà Nguyễn Minh C để lấy cá thể Tê tê đi bán nhưng chưa trả tiền cho C. Đến 06 giờ 40 phút cùng ngày, tại quán cà phê Cây Sao thuộc ấp 7, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, khi Nguyễn Thị D đang có hành vi vận chuyển 01 cá thể động vật Tê tê để bán trái phép thì bị Phòng C sát Kinh tế Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Tân Phú phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Cùng ngày, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Tân Phú bắt khẩn cấp đối với Mai Hoàng B. Ngày 24/6/2023, Nguyễn Minh C đến Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Tân Phú đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 22/6/2023, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã có Quyết định trưng cầu giám định đến sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai đối với động vật rừng đã nêu trên. Tại bản Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực Lâm nghiệp số 01-2023/KL/GĐTT ngày 27/6/2023, Chi cục Kiểm lâm thuộc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai, kết luận cá thể động vật gửi đến giám định:

"+ Thuộc lớp thú, Bộ Tê tê, họ Tê tê, là loài Tê tê Java, tên khoa học Manis javanica.

+ Thuộc Phụ lục I tại Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên B vệ theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi điều 7 của Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên B vệ;

+ Thuộc nhóm IB tại Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ

sung một số điều của Nghị Định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp."

Cáo trạng số 175/CT-VKSTP-ĐN ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố các bị cáo Nguyễn Thị D, Mai Hoàng B và Nguyễn Minh C về tội "Vi phạm quy định về B vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Các bị cáo Nguyễn Thị D, Mai Hoàng B và Nguyễn Minh C phạm tội: "Vi phạm quy định về B vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

- Về mức hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Nguyễn Thị D từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Mai Hoàng B từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Nguyễn Minh C từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 cá thể động vật Tê tê Java, tên khoa học Manis javanica (còn sống), Cơ quan C sát điều tra Công an huyện đã bàn giao cho Trung tâm Cứu hộ, B tồn và phát triển sinh vật - Vườn Quốc gia Cát Tiên theo quy định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Attila màu đen, biển số 60P2-0338, 01 điện thoại di dộng hiệu Vivo V23e, màu xanh của Nguyễn Thị D; 01 điện thoại hiệu Nokia, màu đen của Nguyễn Minh C là công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi lưới màu trắng, 01 ba lô màu xanh là công cụ dùng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Đối với số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị D và 01 điện thoại Nokia, màu đen của Mai Hoàng B không sử dụng vào mục đích phạm tội, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về vấn đề khác: Đối với đối tượng bán cá thể động vật Tê tê cho Nguyễn Minh C và người đàn ông tên Nam đặt mua cá thể động vật Tê tê của Nguyễn Thị D, hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng:

- Các bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào ngày 21/6/2023, tại Ấp 4, xã T L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị D, Mai Hoàng B và Nguyễn Minh C đã có hành vi mua 01 cá thể động vật Tê tê Java nhằm mục đích bán trái phép để kiếm lời. Buổi sáng ngày 22/6/2023, tại quán cà phê Cây Sao thuộc Ấp 7, xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, khi Nguyễn Thị D đang có hành vi vận chuyển 01 cá thể động vật Tê tê Java (còn sống) nhằm mục đích mua bán, thì bị Phòng C sát Kinh tế - Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Tân Phú bắt quả tang cùng tang vật vào lúc 06 giờ 40 phút cùng ngày.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị D, Mai Hoàng B và Nguyễn Minh C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về B vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vụ án thuộc loại nghiêm trọng và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về B vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, mà còn gây bất bình trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành.

[2.3]. Về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tặng nặng.

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Minh C có nhân thân xấu. Các bị cáo D và B có nhân thân tốt.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hoàn C gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bị cáo D và B phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo C đầu thú tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử cân nhắc để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, do bị cáo D và bị cáo B có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và người phạm tội có khả năng tự cải tạo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nhằm nâng cao tính giáo dục pháp luật và thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh C có nhân thân xấu, đã bị Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định xử phạt hành chính số 159/QĐ-XPHC ngày 12/12/2021, xử phạt số tiền 10.000.000 đồng về hành vi: Mua, bán lâm sản không có hồ sơ hợp pháp trong trường hợp động vật rừng là cầy vòi hương thuộc Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB trị giá dưới 7.000.000 đồng. Từ đó cho thấy, bị cáo C không có ý thức cải tạo bản thân, sửa đổi lỗi lầm để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với từng bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức án phù hợp đối với từng bị cáo, vừa thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của chính sách pháp luật.

[3] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 cá thể động vật Tê tê Java, tên khoa học Manis javanica (còn sống), Cơ quan C sát điều tra Công an huyện đã bàn giao cho Trung tâm Cứu hộ, B tồn và phát triển sinh vật - Vườn Quốc gia Cát Tiên theo quy định của pháp luật.

Tịch thu sung công công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Attila màu đen, biển số 60P2-0338; 01 điện thoại di dộng hiệu Vivo V23e, màu xanh của Nguyễn Thị D; 01 điện thoại hiệu Nokia, màu đen của Nguyễn Minh C là công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội là đúng pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi lưới màu trắng, 01 ba lô màu xanh là công cụ dùng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng;

- Đối với số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị D và 01 điện thoại Nokia, màu đen của Mai Hoàng B không sử dụng vào mục đích phạm tội, Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[4] Về vấn đề khác: Đối với đối tượng bán cá thể động vật Tê tê cho Nguyễn Minh C và người đàn ông tên Nam đặt mua cá thể động vật Tê tê của Nguyễn Thị D, hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú không xác định được nhân thân lai lịch. Khi nào điều tra được thì xử lý sau.

[5] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

- Điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đối với các bị cáo Nguyễn Thị D và Mai Hoàng B;

- Điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 đối với các bị cáo Nguyễn Minh C.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị D, Mai Hoàng B và Nguyễn Minh C phạm tội: "Vi phạm quy định về B vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị D 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt: Bị cáo Mai Hoàng B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị D và Mai Hoàng B cho Ủy ban nhân dân xã T L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành hình phạt tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/6/2023 đến ngày 29/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di dộng hiệu Vivo V23e, màu xanh; 01 điện thoại Nokia, màu đen, 01 xe máy hiệu Atilla biển số 60P2-0338

Tịch thu tiêu hủy 01 túi lưới màu trắng, 01 ba lô màu xanh là công cụ dùng vào mục đích phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2024 giữa cơ quan C sát Điều tra công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam